

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ quốc hội; Luật Thi hành án Dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 13 tháng 09 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Kinh doanh Thương mại sơ thẩm thụ lý số 73/2022/TLST-KDTM ngày 06 tháng 06 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành ngày 10/08/2022 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự giữa:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại Cổ phần XDP (sau đây gọi tắt là PB); Trụ sở: PBTầng 16, 23, 24, Tòa nhà M, số 229 TS, phường NTS, quận ĐĐ, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Quang Đ – Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Phan Ngọc L – Giám đốc chi nhánh TL (Theo Quyết định ủy quyền số 75/2020/QĐ-CTHĐQT ngày 17/3/2020 của Chủ tịch Hội đồng Quản trị PB).

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Bà Nguyễn Thị Phương H (Theo Giấy ủy quyền 0606/2022/UQ-GĐCNTL ngày 06/06/2022).

2. Bị đơn: 2.1. Ông Nguyễn Hữu C – Sinh năm 1973; 2.2. Bà Trần Thị H – Sinh năm 1974;

Cùng hộ khẩu thường trú và nơi ở: Khu 7, thôn TL, xã TL, huyện ĐA, thành phố Hà Nội.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: 3.1. Cụ Lê Thị T – Sinh năm 1943; 3.2. Anh Nguyễn Hữu M – Sinh năm 1999; 3.3. Anh Nguyễn Hữu Q – Sinh năm 2001; 3.4. Cháu Nguyễn Hữu Q – Sinh năm 2005;

Cùng hộ khẩu thường trú và nơi ở: Khu 7, thôn TL, xã TL, huyện ĐA, thành phố Hà Nội.

Ông Nguyễn Hữu C và bà Trần Thị H là người đại diện theo pháp luật của cháu Quỳnh.

II. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Tính đến ngày 29/08/2022, ông Nguyễn Hữu C và bà Trần Thị H còn nợ PB

tổng số tiền là 342.460.530 đồng (*Ba trăm bốn mươi hai triệu, bốn trăm sáu mươi nghìn, năm trăm ba mươi đồng*), trong đó: Nợ gốc: 238.040.012 đồng; Nợ lãi: 104.420.518 đồng.

2. Chậm nhất đến ngày Tòa án nhân dân huyện Đông Anh ban hành Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự (21/09/2022) thì ông Nguyễn Hữu C và bà Trần Thị H phải trả toàn bộ khoản nợ trên cho PB.

3. Trường hợp ông Nguyễn Hữu C và bà Trần Thị H vi phạm thời gian trả nợ thì PB có quyền tự mình xử lý tài sản thế chấp theo quy định của pháp luật và có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp là Quyền sử dụng đất và tài sản trên đất tại địa chỉ: thửa đất số 85(2), tờ bản đồ số 37, Khu 7, TL, xã TL, huyện ĐA, thành phố Hà Nội (*Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BV 491942, sổ vào sổ cấp GCN: 1800QĐUBND.2014/CH.00080.2014 do UBND huyện Đông Anh cấp cho ông Nguyễn Hữu C ngày 11/07/2014*) để thu hồi nợ.

4. Kể từ ngày 30/08/2022, hàng tháng ông Nguyễn Hữu C và bà Trần Thị H còn phải tiếp tục trả cho PB khoản tiền lãi theo mức lãi suất các bên đã thỏa thuận trong các Hợp đồng tín dụng số 760.0300/2018/HĐTD-CN/PBTL ngày 12/9/2018 và Hợp đồng tín dụng số 760.0186/2019/HĐTD-CN/PBTL ngày 14/5/2019.

4. Án phí:

+ Ông Nguyễn Hữu C và bà Trần Thị H phải nộp 8.550. 000đ (*tám triệu, năm trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí Kinh doanh Thương mại sơ thẩm đề sung ngân sách Nhà nước.

+ Hoàn trả lại cho PB 15.250.000đ (*mười lăm triệu, hai trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền nộp tạm ứng án phí tại biên lai thu số AA/2020/0046560 ngày 01/06/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Anh.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Ngô Minh Cường